TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:48/2021/QĐST-DS	*N, ngày 10 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 314/2012/TLST- DS ngày 12 tháng 10 năm 2012.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông **Quách Hoàng Ch**, sinh năm 1957

Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1956

Cùng ĐKHKTT: 206E/6 khu vực 2, phường A, quận N, TPCT.

Chỗ ở hiện nay: 338 lộ dầu khí B, khu vực T, phường P, quận C, TPCT.

Ông Ch ủy quyền cho bà Đ theo giấy ủy quyền ngày 14/5/2021

* *Bị đơn*: Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1971

Bà **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1978

Đại chỉ: 285A/8 khu vực 4, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Ông T ủy quyền cho bà H theo giấy ủy quyền ngày 14/5/2021.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

- Bà **Lý Tú Ph**

Địa chỉ: 33-35 đường L, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền của bà Ph: ông **Hà Vi C**

Địa chỉ: 37 N, phường T, quận N, TPCT

- Ông **Nguyễn Trung Th**, sinh năm 1970

Địa chỉ: 79 T, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Do Tòa án đã xét xử trong vụ án hình sự và tuyên ông Dương Văn H có nghĩa vụ giao trả cho bà Lý Tú Ph giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 389436, số vào sổ CH 04326 do UBND quận N cấp ngày 23/02/2012 cho ông Nguyễn Trung Th và đã chỉnh lý chuyển nhượng cho bà Lý Tú Ph ngày 20/7/2012.

Bà Nguyễn Thị Đ, ông Quách Hồng Ch có nghĩa vụ trả cho bà Lý Tú Ph 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), thời gian trả vào ngày 15/7/2021.

Khi ông Ch, bà Đ trả xong số tiền 300.000.000 đồng cho bà Lý Tú Phg thì bà Lý Tú Ph sẽ chuyển quyền sử dụng đất thửa số 153, 151 tờ bản đồ 61 khu vực Lợi Nguyên A (nay khu vực 4), phường An Bình, quận N, TPCT phần đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 389436, số vào sổ CH 04326 do UBND quận N cấp ngày 23/02/2012 cho ông Nguyễn Trung Th và đã chỉnh lý chuyển nhượng cho bà Lý Tú Ph ngày 20/7/2012.

Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn Trung Th với bà Lý Tú Ph số công chứng 275 quyển số 02/2012/CC-SCC/HĐGD 25/5/2012 của Văn phòng công chứng 24h, phần đất thuộc thửa số 153, 151 tờ bản đồ 61 khu vực Lợi Nguyên A (nay khu vực 4), phường An Bình, quận N, TPCT phần đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 389436, số vào sổ CH 04326 do UBND quận N cấp ngày 23/02/2012 cho ông Nguyễn Trung Th và đã chỉnh lý chuyển nhượng cho bà Lý Tú Ph ngày 20/7/2012.

Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Thị Đ, ông Quách Hồng Ch với ông Nguyễn Trung Th số công chứng 415 quyển số 02/2011/TP/CC – SCC/HĐGD ngày 15/9/2011 Phòng công chứng số 1 phần đất thuộc thửa số 153, 151 tờ bản đồ 61 khu vực Lợi Nguyên A (nay khu vực 4), phường An Bình, quận N, TPCT.

Các bên tự liên hệ với cơ quan chứng năng để tiến hành thủ tục chuyển tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như thỏa thuận.

Án phí: bà Đ và ông Ch tự nguyện chịu 7.500.000 đồng. Tuy nhiên, do ông Ch và bà Đ trên 60 tuổi nên được miễn án phí. Bà H và ông T được nhận lại 9.250.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 004019 ngày 16/5/2012. Bà Đ và ông Ch được nhận lại 200.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 002110 ngày 18/3/2013.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Chi cục THA DS quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Anh Quốc